

Bản án số: 57/2024/HSST

Ngày 14/11/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT, TỈNH LÀO CAI**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Nhung

Ông Vũ Đình Đông

- Thư ký phiên toà: Bà Đặng Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà: Ông Nông Văn Nghiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 55/2024/HSST ngày 01/11/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2024/QĐXXST- HS ngày 04/11/2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên Vui Văn M- Tên gọi khác: không; giới tính: Nam
Sinh ngày 04 tháng 06 năm 1976 tại huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.
Nơi cư trú: Thôn M, xã M huyện B, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Giáy; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Vui Văn S(đã chết) và bà Tạ Thị K, sinh năm 1958, cư trú tại: Thôn M, xã M, huyện B, tỉnh Lào Cai; vợ Lê Thị H, sinh năm 1981, cư trú tại: Thôn M, xã Mường H, huyện Bá, tỉnh Lào Cai; có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2006; Tiền án: không; tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/8/2024. Đến ngày 06/9/2024 bị tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai- Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Trần Thị Chinh- Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai- Có mặt.

2. Họ và tên Lý Khờ G Tên gọi khác: không; giới tính: Nam
Sinh ngày 14 tháng 08 năm 1982 tại huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.
Nơi cư trú: Thôn T, xã N, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Hà Nhì; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Lý Ta L (đã chết) và bà Sào Tả M, sinh năm 1963, cư trú tại: Thôn T, xã N, huyện B, tỉnh Lào Cai; Vợ Chu Hờ P, sinh năm 1989, cư trú tại: Thôn Tả Chải, xã Nậm Pung, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai; có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2012; nhân thân xấu: Năm 2019 bị cáo có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị UBND xã Bản Vược đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở ma túy số 2 tỉnh Lào Cai từ tháng 12/2019 đến tháng 03/2020; Tiền án: không tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/8/2024, đến ngày 06/9/2024 bị tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai- Có mặt

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Mông Thu Thảo- Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai- Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 40 phút ngày 31/8/2024, Tổ công tác của Công an huyện Bát Xát phối hợp với Công an xã Mường Hum đang làm nhiệm vụ tại thôn Mường Hum, xã Mường Hum, huyện Bát Xát thì phát hiện tại nhà của bị cáo Vui Văn M có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra phát hiện bị cáo Vui Văn M đang đưa 02 gói ma túy được gói bằng giấy màu trắng cho bị cáo Lý Khờ G, Lý Khờ G đã tự giác giao nộp cho tổ công tác và khai nhận là ma túy Hêrôin vừa mua được của bị cáo Vui Văn M với giá 190.000đ(Một trăm chín mươi nghìn đồng), bị cáo Vui Văn M tự giác lấy từ trong túi quần phía trước bên phải đang mặc ra số tiền 190.000đ(Một trăm chín mươi nghìn đồng) và khai nhận là tiền vừa bán 02(hai) gói ma túy Hêrôin cho bị cáo Lý Khờ G. Bị cáo Vui Văn M tự giác lấy từ trong ngăn bàn gỗ kê trong phòng ngủ 01(một) lọ nhựa hình trụ tròn màu trắng, có nắp đậy, bên trong có 17(mười bảy) gói giấy màu trắng, trong các gói này đều chứa chất bột khô màu trắng, vón cục. Bị cáo Vui Văn M khai nhận là Hêrôin mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo Vui Văn M nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 01/9/2024 giữa Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai và Cơ quan CSĐT Công an huyện Bát Xát đã xác định: 01(một) lọ nhựa hình trụ tròn màu trắng, có nắp đậy bên trong chứa 17(mười bảy) gói giấy màu trắng, trong các gói này đều chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của bị cáo Vui Văn M có tổng khối lượng là 1,594(Một phẩy năm trăm chín mươi tư) gam, trích mẫu 0,132(Không phẩy một trăm ba mươi hai) gam để giám định, còn lại 1,462(Một phẩy bốn trăm sáu mươi hai) gam hoàn trả cơ quan trưng cầu(Ký hiệu M1); 02(hai) gói giấy màu trắng, trong các gói này đều chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Lý Khờ G có tổng khối lượng là 0,246(Không phẩy hai trăm bốn mươi sáu) gam, trích mẫu

0,053(Không phải không trăm năm mươi ba)g am để tiến hành giám định, còn lại 0,193(Không phải một trăm chín mươi ba) gam hoàn trả cơ quan trung cầu(Ký hiệu M2)

Tại kết luận giám định về ma túy số 324/KL-GĐMT ngày 03/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã kết luận: M1: 1,594(Một phẩy năm trăm chín mươi tư) gam; M2: 0,246(Không phải hai trăm bốn mươi sáu) gam là chất ma túy, loại Heroine (Heroin).

Cáo trạng số 52/CT- VKS ngày 31/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát truy tố bị cáo Vui Văn M về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Lý Khờ G về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát giữ quyền công tố luận tội: Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận tội, lời nhận tội phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận giám định. Vì vậy, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Vui Văn M về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Lý Khờ G về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Vui Văn M phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Xử phạt bị cáo Vui Văn M từ 02 năm 09 tháng đến 03 năm tù;

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Xử phạt bị cáo Lý Khờ G từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo

Xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 1,462(Một phẩy bốn trăm sáu mươi hai) gam ma túy Heroine (Heroin) cùng 01(một) lọ nhựa hình trụ tròn, màu trắng, có nắp đậy, 17(mười bảy) mảnh giấy màu trắng và bì niêm phong ban đầu gửi giám định. Trên một mặt bì niêm phong có ghi “*Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Vui Văn M tại thôn Mường Hum, xã Mường Hum, huyện Bát xát, tỉnh Lào Cai ngày 31/8/2024*” và 0,193(Không phải một trăm chín mươi ba) gam ma túy Heroine (Heroin) cùng 02(hai) mảnh giấy màu trắng và bì niêm phong ban đầu gửi giám định. Trên một mặt bì niêm phong có ghi “*Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Lý Khờ G tại thôn Mường Hum, xã Mường Hum, huyện Bát xát, tỉnh Lào Cai ngày 31/8/2024*”

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 190.000đ(Một trăm chín mươi nghìn đồng) do bị cáo Vui Văn M phạm tội mà có.

Tuyên miễn án phí và quyền kháng cáo cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa: Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Vui Văn M: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; hoàn cảnh gia đình thuộc hộ nghèo; không có tiền án, tiền sự; Sau khi phạm tội thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử, căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vui Văn M từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù; không phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Miễn tiền án phí cho bị cáo theo quy định tại đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Ly Khờ Giờ: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, hoàn cảnh gia đình thuộc hộ nghèo; không có tiền án, tiền sự; Sau khi phạm tội thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử, căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo 01 năm tù; không phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Miễn tiền án phí cho bị cáo theo quy định tại đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, biên bản niêm phong vật chứng, kết luận giám định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều thực hiện hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận do nghiện chất ma túy, nên ngày 29/8/2024 bị cáo Vui Văn M đang ở nhà tại thôn Mường Hum, xã Mường Hum, huyện Bát Xát thì nảy sinh ý định đi mua ma túy về để sử dụng và bán kiếm lời, bị cáo Vui Văn M mang theo số tiền 2.200.000đ(Hai triệu hai trăm nghìn đồng) đi ra khu vực chợ xã Mường Hum gặp một người phụ nữ không quen biết và mua 2.200.000đ(Haitriệu hai trăm nghìn đồng) được 01(một) gói ma túy. Sau khi mua được ma túy, bị cáo Vui Văn M đi về nhà dùng móng tay chia và gói thành 28(hai mươi tám) gói nhỏ được gói bằng giấy trắng rồi cho vào 01(một) lọ nhựa có nắp đậy màu trắng rồi để ở ngăn bàn gỗ trong phòng ngủ. Từ ngày 29/8/2024 đến ngày 31/8/2024, bị cáo Vui Văn M đã sử dụng hết 09(chín) gói ma túy. Đến khoảng 19 giờ 40 phút ngày 31/8/2024, bị cáo Vui Văn M đang ở nhà thì bị cáo Lý Khờ G đến hỏi mua 02(hai) gói ma túy với giá 190.000đ(Một trăm chín mươi nghìn đồng). Bị cáo Vui Văn M đồng ý, nhận tiền cất vào túi quần bên phải phía trước đang mặc vào phòng ngủ lấy từ trong lọ nhựa hình trụ tròn có nắp đậy màu trắng ra 02(hai) gói ma túy được gói bằng giấy màu trắng đưa cho

bị cáo Lý Khờ G thì bị tổ công tác của Công an huyện Bát Xát phát hiện, bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật

Lời khai của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết luận giám định về ma túy, người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Vui Văn M có hành vi mua bán 1,84(Một phẩy tám mươi tư) gam ma túy Heroine (Heroin) để sử dụng và bán kiếm lời; bị cáo Lý Khờ G có hành vi tàng trữ 0,246(không phẩy hai trăm bốn mươi sáu) gam Heroine (Heroin) mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với khối lượng ma túy bị thu giữ. Hành vi của bị cáo Vui Văn M đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; hành vi của bị cáo Lý Khờ G đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt của các bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 251 và điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng. Bị cáo Lý Khờ G có nhân thân xấu: Năm 2019 bị cáo có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị UBND xã Bản Vược đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở ma túy số 2 tỉnh Lào Cai từ tháng 12/2019 đến tháng 03/2020. Vì vậy, phải xử phạt các bị cáo thật nghiêm khắc trước pháp luật, phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội, đồng thời lấy đó làm bài học cho công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi bị bắt các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà các bị cáo được hưởng.

Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử, xét thấy điều kiện hoàn cảnh kinh tế của các bị cáo khó khăn, không có khả năng để thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo Vui Văn M 1,594(Một phẩy năm trăm chín mươi tư) gam, trích mẫu 0,132(Không phẩy một trăm ba mươi hai) gam để giám định, số vật chứng còn lại 1,462(Một phẩy bốn trăm sáu mươi hai) gam; Thu giữ của bị cáo Lý Khờ G 0,246(Không phẩy hai trăm bốn mươi sáu) gam, trích mẫu 0,053(Không phẩy không trăm năm mươi ba) gam để tiến hành giám định, số vật chứng còn lại 0,193(Không phẩy một trăm chín mươi ba) gam cùng 01(một) lọ nhựa hình trụ tròn, màu trắng, có nắp đậy, 17(mười bảy) mảnh giấy màu trắng và bì niêm phong ban đầu gửi giám định. Đây là chất ma túy nhà nước cấm lưu hành, là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ là phù hợp với điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với số tiền 190.000đ(Một trăm chín mươi nghìn đồng) do bị cáo Vui Văn M phạm tội mà có, nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước là phù hợp với điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Theo

biên bản giao nhận tài sản số 14/2024/ BBGN- KBBX ngày 09/9/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát với Kho bạc Nhà nước Bát Xát.

[5] Đối với người phụ nữ bị cáo Vui Văn M khai bán ma túy cho bị cáo vào ngày 29/8/2024. Do bị cáo khai không quen biết nên Cơ quan điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ để xử lý trong vụ án này.

[6] Về án phí: Xét đơn xin Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm của các bị cáo và các giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo của UBND xã Mường Hum và UBND xã Nậm Pung, tỉnh Lào Cai xác nhận các bị cáo thuộc hộ nghèo năm 2024, nên Hội đồng xét xử chấp nhận cho các bị cáo được miễn 200.000đ(Hai trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Vui Văn M phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”;

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Lý Khờ G phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Vui Văn M 02(hai) năm 09(chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 31/8/2024

Xử phạt bị cáo Lý Khờ G 01(một) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 31/8/2024

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 1,462(Một phẩy bốn trăm sáu mươi hai) gam ma túy Heroine (Heroin) cùng 01(một) lọ nhựa hình trụ tròn, màu trắng, có nắp đậy, 17(mười bảy) mảnh giấy màu trắng và bì niêm phong ban đầu gửi giám định. Trên một mặt bì niêm phong có ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Vui Văn M tại thôn Mường Hum, xã Mường Hum, huyện Bát xát, tỉnh Lào Cai ngày 31/8/2024” và 0,193(Không phẩy một trăm chín mươi ba) gam ma túy Heroine (Heroin) cùng 02(hai) mảnh giấy màu trắng và bì niêm phong ban đầu gửi giám định. Trên một mặt bì niêm phong có ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Lý Khờ G tại thôn Mường Hum, xã Mường Hum, huyện Bát xát, tỉnh Lào Cai ngày 31/8/2024” (Vật chứng được thể hiện theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31/10/2024).

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 190.000đ(Một trăm chín mươi nghìn đồng) do bị cáo Vui Văn M phạm tội mà có theo biên bản giao nhận tài sản số 14/2024/

BBGN- KBBX ngày 09/9/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát với Kho bạc Nhà nước Bát Xát.

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Vùi Văn M, Lý Khờ G mỗi bị cáo được miễn 200.000đ(*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND huyện Bát Xát (1);
- Cơ quan THAHSCA BX (2);
- Cơ quan điều tra CA BX(2)
- Bị cáo (2);
- Nhà tạm giữ (2);
- Người bào chữa (2);
- Chi cục THADS BX (1);
- HS THAHS(2);
- Sở TP tỉnh Lào Cai(2);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ (1).

Nguyễn Thị Thuý Hằng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thúy Hằng

